

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2478/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**về việc phê duyệt Đề án truyền thông về phát triển
Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”
đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 794/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Ban vận động Trung ương Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án truyền thông về phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (sau đây gọi tắt là Phong trào) đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

Tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào với các hình thức phong phú, đa dạng; góp phần củng cố, nâng cao nhận thức về Phong trào và trách nhiệm thực hiện Phong trào của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể; nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân và toàn xã hội về nội dung, ý nghĩa thiết thực của Phong trào nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa trong gia đình, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; góp phần xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

II. NHIỆM VỤ

1. Thông tin, tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Phong trào.

2. Thông tin, tuyên truyền về thực hiện các phong trào cụ thể trong Phong trào

a) Phong trào xây dựng “Người tốt, việc tốt”.

b) Phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”.

c) Phong trào xây dựng “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

d) Phong trào xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

đ) Phong trào xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

3. Thông tin, tuyên truyền, trao đổi kinh nghiệm về những điển hình tiên tiến trong việc thực hiện Phong trào

a) “Gương sáng văn hóa”.

b) “Gia đình văn hóa” tiêu biểu.

c) “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” tiêu biểu và tương đương.

d) “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” tiêu biểu.

đ) “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” tiêu biểu.

e) “Doanh nhân văn hoá” tiêu biểu.

III. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Thông tin, tuyên truyền của Ban Chỉ đạo các cấp

Hình thành mạng lưới thông tin, tuyên truyền về Phong trào trong hệ thống Ban Chỉ đạo các cấp; làm đầu mối cung cấp và tiếp nhận thông tin, nội dung tuyên truyền về Phong trào; định hướng, kết nối các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào trên phạm vi cả nước.

- Cung cấp các thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo về thực hiện Phong trào.

- Cung cấp và tiếp nhận các thông tin về các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Phong trào; thực trạng về Phong trào trong phạm vi cả nước, các khu vực, vùng, miền.

- Xây dựng chuyên trang thông tin, chuyên mục về Phong trào trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động thông tin cơ sở; hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các kế hoạch, đề án, chương trình, dự án thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

- Thông tin, tuyên truyền về Phong trào qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm và các lớp tập huấn về Phong trào của Ban Chỉ đạo các cấp.

2. Thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

Các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền thanh, truyền hình ở Trung ương và địa phương cùng tham gia vào các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào; cổ vũ các cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào; phản ánh những vướng mắc trong việc công nhận các danh hiệu văn hóa; tuyên truyền sâu rộng, tạo dư luận xã hội lành mạnh, thúc đẩy thực hiện Phong trào.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về Phong trào trên các phương tiện thông tin báo chí; đưa tin, bài viết, ảnh thời sự, phóng sự phản ánh về thực hiện Phong trào.

- Xây dựng các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, truyền hình trực tiếp về các hoạt động lớn thực hiện Phong trào.

- Thực hiện các hoạt động khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ được phân công thực hiện Phong trào của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

- Thí điểm thông tin, tuyên truyền về Phong trào trên các trang mạng xã hội; bổ sung nội dung thông tin, tuyên truyền về Phong trào trên các trang tin điện tử của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

3. Thông tin, tuyên truyền xã hội

Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào mang tính xã hội rộng rãi.

- Tổ chức 5 năm một lần Hội nghị toàn quốc biểu dương, khen thưởng các cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích xuất sắc tiêu biểu thực hiện Phong trào và trao giải thưởng báo chí toàn quốc về Phong trào.

- Tổ chức 5 năm một lần giải thưởng “Văn hóa doanh nghiệp”.

4. Thông tin, tuyên truyền cổ động

Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào thông qua hình thức văn nghệ cổ động.

- Tổ chức thi sáng tác, chấm chọn và công bố biểu tượng (lô gô) về Phong trào.

- Tổ chức thi sáng tác, trưng bày ảnh nghệ thuật về Phong trào.

- Tổ chức thi, chọn và phổ biến ca khúc, múa tập thể về Phong trào.

- Tổ chức biểu diễn lưu động các chương trình thông tin cổ động về Phong trào.

- Tổ chức các liên hoan văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng ở cơ sở.

- Tổ chức 5 năm một lần liên hoan toàn quốc văn nghệ quần chúng giữa các “Làng, tổ dân phố văn hóa” tiêu biểu và tương đương; “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” tiêu biểu.

5. Cung cấp miễn phí tài liệu nghiệp vụ, tài liệu Hỏi/Đáp về Phong trào

- Tài liệu về các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Phong trào.

- Sách giới thiệu về những điển hình tiên tiến trong Phong trào.

- Kịch bản sân khấu có nội dung tuyên truyền, giới thiệu về Phong trào.

- Tờ rơi, tập gấp về tiêu chuẩn, bảng chấm điểm công nhận các danh hiệu văn hóa.

- Tạp chí Xây dựng đời sống văn hóa.

- Các tài liệu nghiệp vụ khác.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

a) Tăng cường sự lãnh đạo, đầu tư phát triển các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào của các cấp, các ngành, các đoàn thể.

b) Nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào của Ban Chỉ đạo các cấp.

2. Giải pháp về hoàn thiện bộ máy

a) Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và bộ phận thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp, nhằm đáp ứng đủ điều kiện, năng lực đảm nhiệm chức năng tham mưu, phối hợp các hoạt động thông tin, tuyên truyền và vai trò đầu mối cung cấp và tiếp nhận thông tin về Phong trào.

b) Phân công cán bộ theo dõi, phụ trách thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào trong các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

c) Các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình ở trung ương và địa phương phân công phóng viên theo dõi và thường xuyên có tin, bài về Phong trào.

d) Cùng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các Đội thông tin lưu động của các Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, cấp huyện.

3. Giải pháp về nghiệp vụ

a) Tăng cường tập huấn nghiệp vụ báo chí về phương pháp viết tin, bài; về sáng tác, biên tập, dàn dựng tiết mục, chương trình thông tin cổ động về Phong trào.

b) Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực và bố trí sử dụng hợp lý nguồn nhân lực cho các cơ quan văn hoá, báo chí, phát thanh, truyền hình của Trung ương, địa phương, quân đội và công an để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

c) Mở các lớp tập huấn, đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ quản lý, khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử và thông tin mạng phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

d) Tổ chức hoạt động tuyên truyền lưu động; xây dựng, dàn dựng các chương trình tuyên truyền lưu động về Phong trào, với nội dung phong phú, thời lượng phù hợp.

đ) Mở các lớp bồi dưỡng nâng cao và chuyên sâu về kỹ năng tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ Gia đình văn hoá.

4. Cơ chế tài chính thực hiện Đề án

a) Bảo đảm ngân sách nhà nước đầu tư, hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo các cấp; tăng nguồn kinh phí cho các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

b) Thực hiện chế độ đặt hàng cho các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào theo các hoạt động thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị.

c) Khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, báo chí, đài phát thanh, truyền hình tham gia các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Ban Chỉ đạo các cấp về Phong trào theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành theo các nội dung đã được hướng dẫn tại Thông tư Liên tịch số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 9 năm 2014 của liên Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và các nguồn kinh phí xã hội hóa khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Xây dựng, trình Ban Chỉ đạo Trung ương ban hành, chỉ đạo thực hiện các kế hoạch thông tin, tuyên truyền thực hiện Phong trào.

b) Tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc các Ban, Bộ, ngành, địa phương thực hiện đề án; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ và kết quả thực hiện đề án.

c) Bảo đảm việc cung cấp các thông tin cơ bản về thực hiện Phong trào cho các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo các cấp.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính kiểm tra, đôn đốc kinh phí cấp cho Ban Chỉ đạo các cấp; xem xét ban hành theo thẩm quyền hướng dẫn về cơ chế, chính sách tài chính cho việc thực hiện đề án.

e) Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào có quy mô lớn trong phạm vi cả nước; các hoạt động thông tin, tuyên truyền cổ động và thông tin, tuyên truyền bằng tài liệu; chỉ đạo tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào ở các cấp.

2. Bộ Tài chính: Bố trí kinh phí thực hiện đề án trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo và phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

4. Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương: Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào theo hệ thống ngành dọc từ Trung ương đến địa phương; chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trực thuộc thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Phê duyệt kế hoạch thông tin, tuyên truyền về Phong trào của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và kinh phí thực hiện đề án.

b) Có chính sách khuyến khích và đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo cùng cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ, các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

6. Các cơ quan thông tin, báo chí địa phương và Trung tâm Văn hóa các cấp: Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Phong trào, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sau khi được phê duyệt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX(3b).*MT*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam
Vũ Đức Đam